THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1586/QĐ-TTg *Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (các Tờ trình số 967/TTr-BGTVT ngày 24 tháng 02 năm 2011 và số 8398/TTr-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2012 và Công văn số 3459/BGTVT-ATGT ngày 07 tháng 5 năm 2012) về Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Bảo đảm trật tự an toàn giao thông và hạn chế tai nạn giao thông là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn dân, toàn xã hội, trước hết là của các cơ quan nhà nước có chức năng và của người tham gia giao thông;

2. Chiến lược an toàn giao thông đường bộ phải phù hợp với các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược phát triển giao thông vận tải và các chiến lược, quy hoạch của các chuyên ngành có liên quan;

3. Chiến lược an toàn giao thông đường bộ nhằm thiết lập và duy trì trật tự xã hội trong lĩnh vực giao thông vận tải nhằm bảo đảm an toàn cho người, phương tiện khi tham gia giao thông; bảo đảm hệ thống giao thông vận tải hoạt động thông suốt phục vụ mục đích phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, hội nhập sâu rộng kinh tế quốc tế;

4. Xây dựng các giải pháp mạnh, đột phá, đồng bộ, thực hiện từng bước, liên tục và kiên trì nhằm cải thiện môi trường giao thông trật tự, an toàn, văn minh, hiện đại, thân thiện và bền vững.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển bền vững các giải pháp và chính sách an toàn giao thông đường bộ đáp ứng các yêu cầu hiện tại và tương lai; giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông đường bộ một cách bền vững, tiến tới xây dựng một xã hội có giao thông an toàn, văn minh, hiện đại, thân thiện và bền vững; phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đáp ứng nhu cầu giao thông vận tải và bảo đảm an toàn giao thông.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2012 - 2020

- Hàng năm giảm 5 ÷ 10% số người chết do tai nạn giao thông đường bộ. Giảm ùn tắc giao thông tại Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố lớn.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm của lực lượng thực thi pháp luật bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Xây dựng ý thức tự giác chấp hành luật của người tham gia giao thông, trước hết là của người điều khiển phương tiện giao thông. Phát triển văn hóa giao thông trong cộng đồng. 100% các bậc học phải được giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông. 85% người tham gia giao thông được phổ biến kiến thức, pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Nâng cấp, cải tạo và tăng cường điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đặc biệt ưu tiên trên các quốc lộ có tình hình tai nạn giao thông nghiêm trọng theo chương trình đánh giá an toàn giao thông đường bộ quốc tế.

- Xóa bỏ các điểm đen tai nạn giao thông đường bộ. Bảo đảm hành lang an toàn giao thông cho các quốc lộ.

- Cơ bản trên hệ thống quốc lộ được xây dựng và lắp đặt đầy đủ các công trình bảo đảm an toàn giao thông như: Trạm dừng nghỉ dọc đường, cầu vượt cho người đi bộ, đường cứu nạn, cảnh báo tự động, gác chắn tại giao cắt giữa đường bộ và đường sắt, đường tránh đô thị .v.v. và đặc biệt là làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy.

- Phát triển hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi và trẻ em tại các đô thị loại I.

- Giảm ùn tắc giao thông tại các đô thị lớn: Đầu tư xây dựng phát triển vận tải công cộng khối lượng lớn như đường sắt trên cao, tầu điện ngầm; vận tải hành khách bằng xe buýt và xe buýt nhanh tại Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh để đáp ứng 25 ÷ 30% nhu cầu đi lại của nhân dân.

- Xây dựng trung tâm điều khiển giao thông hiện đại tại các đô thị loại I.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về trật tự an toàn giao thông, cơ chế, tổ chức bộ máy quản lý an toàn giao thông từ Trung ương đến địa phương.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về an toàn giao thông hiện đại, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý, nghiên cứu về an toàn giao thông.

- Bảo đảm phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm.

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa lực lượng cảnh sát giao thông với các lực lượng khác; hoàn thiện cơ chế giám sát và chế tài xử lý đối với lực lượng thực thi nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát lực lượng thực thi pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Hoàn chỉnh hệ thống quản lý đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- Nâng cấp hệ thống đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe đạt tiêu chuẩn khu vực và hội nhập quốc tế.

- 50% các tuyến cao tốc, quốc lộ được xây dựng đầy đủ hệ thống các trạm cấp cứu y tế, cứu hộ, cứu nạn giao thông đường bộ. Hoàn thiện các trạm cấp cứu 115.

b) Tầm nhìn đến năm 2030

- Giai đoạn 2021 - 2030, hàng năm kiềm chế ba tiêu chí về số vụ tai nạn giao thông, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông đường bộ. Hệ thống quản lý an toàn giao thông đã được thiết lập một cách hiệu quả và ổn định. Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư xây dựng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng các yêu cầu về an toàn giao thông. Khoa học công nghệ trong lĩnh vực an toàn giao thông được áp dụng phổ biến.

- Tiếp tục xây dựng ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, trước hết là của người điều khiển phương tiện giao thông.

- Tiếp tục triển khai chương trình đánh giá an toàn giao thông đường bộ quốc tế nhằm tăng cường điều kiện an toàn của kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Tiếp tục xóa bỏ các điểm đen tai nạn giao thông đường bộ.

- Hệ thống quốc lộ được xây dựng và lắp đặt đầy đủ các công trình bảo đảm an toàn giao thông như: Trạm dừng nghỉ dọc đường, cầu vượt cho người đi bộ, đường

cứu nạn, gác chắn tại giao cắt giữa đường bộ và đường sắt, đường tránh đô thị .v.v. và đặc biệt là làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy.

- Phát triển hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi và trẻ em tại các thành phố đạt đô thị loại II trở lên.

- Giảm ùn tắc giao thông tại các đô thị lớn: Tiếp tục đầu tư xây dựng phát triển vận tải công cộng khối lượng lớn như đường sắt trên cao, tầu điện ngầm, xe buýt và xe buýt nhanh tại Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

- Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, cơ chế, tổ chức bộ máy quản lý an toàn giao thông từ Trung ương đến địa phương được xây dựng ổn định và bền vững.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu về an toàn giao thông hiện đại được tích hợp với nhiều loại dữ liệu đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý, nghiên cứu về an toàn giao thông.

- Từng bước hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm.

- Nâng cao năng lực cho lực lượng thực thi pháp luật bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đạt tiêu chuẩn của các nước phát triển.

- Phát triển hệ thống đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe đạt tiêu chuẩn quốc tế và khu vực.

- Cơ bản các tuyến cao tốc, quốc lộ xây dựng đầy đủ hệ thống các trạm cấp cứu y tế, cứu hộ, cứu nạn giao thông đường bộ.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Giáo dục và tuyên truyền về an toàn giao thông đường bộ

- Giáo dục nâng cao ý thức, phẩm chất của lực lượng thực thi pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

- Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông với nhiều hình thức và nội dung phù hợp, theo các chuyên đề. Đưa nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông vào sinh hoạt thường xuyên của các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội. Đưa việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông là một tiêu chí đánh giá chất lượng của tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, hội viên và là một tiêu chuẩn đánh giá đạo đức cuối năm của học sinh, sinh viên.

- Thực hiện thường xuyên "Năm an toàn giao thông", "Tháng an toàn giao thông" và "Tuần an toàn giao thông" theo các chuyên đề cụ thể.

- Phòng, chống và kiểm soát người điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ sử dụng ma túy và chất có cồn.

- Tuyên truyền trong các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Tập huấn kiến thức pháp luật giao thông, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cho các lái xe ở các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trong công tác này.

- Xây dựng các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông cho người tham gia giao thông và đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông.

- Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy pháp luật về giao thông trong trường học. Đưa chương trình giảng dạy an toàn giao thông vào các trường sư phạm.

- Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên về an toàn giao thông tại các cấp Trung ương và địa phương, chú trọng phát triển ở cấp cơ sở.

2. Thể chế, chính sách

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia và Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về an toàn giao thông từ Trung ương đến địa phương.

- Hoàn thiện các cơ chế, chính sách về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ.

- Nghiên cứu xây dựng chính sách quản lý vận tải hàng hóa, hành khách nhằm nâng cao hiệu quả khai thác các loại hình vận tải; đẩy mạnh phát triển vận tải đa phương thức và logistics.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu và cơ chế chia sẻ dữ liệu an toàn giao thông; thiết lập Trung tâm thông tin dữ liệu an toàn giao thông đường bộ quốc gia; nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường đào tạo nguồn nhân lực cho công tác quản lý điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu; nâng cao năng lực và đẩy mạnh công tác nghiên cứu về an toàn giao thông; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực cho công tác an toàn giao thông, chú trọng đào tạo ở bậc đại học và sau đại học về an toàn giao thông, bao gồm cả đào tạo ở nước ngoài.

3. Kết cấu hạ tầng giao thông và tổ chức giao thông đường bộ

- Đẩy nhanh việc nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A, lắp đặt giải phân cách tránh xung đột đối đầu và xây dựng làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy; cơ bản hoàn thành toàn tuyến vào năm 2016.

- Đầu tư cải tạo điều kiện an toàn giao thông của kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: Trước mắt tập trung cải tạo các đoạn tuyến quốc lộ theo các giải pháp

đề xuất của chương trình đánh giá an toàn giao thông đường bộ quốc tế; cải tạo, nâng cao các điều kiện an toàn giao thông của mạng lưới giao thông nông thôn.

- Ưu tiên xây dựng các tuyến tránh đô thị; bảo đảm giao thông thông suốt và an toàn tại các khu đô thị.

- Đầu tư xây dựng các tuyến đường trên cao, hướng tâm, vành đai tại các thành phố lớn như Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Xây dựng các nút giao khác mức; lắp đặt các trang thiết bị bảo đảm an toàn giao thông hiện đại trên các trục quốc lộ trọng điểm và tại các đô thị lớn.

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ưu tiên các nguồn lực đẩy nhanh phát triển hệ thống vận tải công cộng nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, từng bước hạn chế phương tiện cá nhân.

- Đối với Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, tăng cường phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và ưu tiên đầu tư phát triển phương tiện vận tải đô thị khối lượng lớn; tổ chức làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy; xây dựng hệ thống cầu vượt nhẹ bằng thép cho xe mô tô, xe gắn máy và xe ô tô có tải trọng nhẹ; xây dựng cầu vượt, hầm chui cho người đi bộ. Khi lập dự án nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới các tuyến đường bộ, tuyến tránh đô thị phải thiết kế phân làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy.

- Áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác tổ chức và phân làn, phân luồng giao thông, đặc biệt là ở các nút giao, chú trọng làn đường dành riêng cho xe buýt.

- Xây dựng trung tâm điều khiển giao thông hiện đại tại các thành phố trực thuộc Trung ương.

- Xây dựng hệ thống trạm dừng nghỉ trên các quốc lộ, hệ thống bến xe, bãi đỗ, điểm dừng xe của các phương tiện giao thông tại thành phố lớn, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ xây dựng các bãi đỗ xe ngầm, bãi đỗ xe cao tầng trong khu vực nội đô.

- Đối với đường cao tốc và các tuyến quốc lộ trọng yếu, ứng dụng hệ thống giao thông thông minh (ITS); xây dựng và hoàn thiện các quy định về quản lý và khai thác; phát triển nguồn nhân lực cho công tác tổ chức và quản lý giao thông.

- Tiếp tục quan tâm đến hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người cao tuổi và trẻ em tại các đô thị loại I trở lên.

- Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen tai nạn giao thông.

- Hiện đại hóa hệ thống quản lý, bảo trì đường bộ. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức quản lý, bảo trì đường bộ; đẩy mạnh thực hiện phân cấp, xã hội hóa quản lý, bảo trì đường bộ; xây dựng, phát triển hệ thống quản lý, bảo trì đường cao tốc.

- Tiếp tục triển khai việc lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ và chống tái lấn chiếm; nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp và đơn vị chức năng về quản lý hành lang an toàn giao thông đường bộ.

- Đối với đường bộ đi song song với đường sắt hoặc giao cắt với đường sắt cần phải xây dựng hệ thống đường gom, đường nhánh, hạn chế đấu nối vào quốc lộ và tiến tới xóa bỏ các đường ngang trái phép.

- Hệ thống biển báo giao thông phải bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế và khu vực.

- Nâng cấp, cải tạo nâng cao điều kiện an toàn cho giao thông đường bộ khu vực miền núi, vùng cao.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh tốc độ phương tiện cơ giới đường bộ.

4. Cưỡng chế thi hành pháp luật về giao thông đường bộ

- Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm công tác cưỡng chế của lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông đường bộ và các lực lượng thực thi công vụ khác; hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm.

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa lực lượng cảnh sát giao thông với các lực lượng khác; huy động các lực lượng khác (cảnh sát cơ động, công an xã …) phối hợp, tham gia công tác cưỡng chế thi hành Luật Giao thông đường bộ.

- Xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông thông qua hình ảnh; hiện đại hóa công tác giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên các quốc lộ và tại các đô thị lớn.

- Tập trung công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi công tác cưỡng chế đối với lực lượng thi hành công vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

- Triển khai thực hiện Đề án "Kiểm soát tải trọng xe lưu thông trên đường bộ".

5. Phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ

- Tiếp tục thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng công tác đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và ô nhiễm môi trường".

- Quản lý công tác kiểm định, nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới. Thực hiện kiểm soát an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy đang lưu hành.

- Mở rộng kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ cho những vùng sâu, vùng xa. Xây dựng mới, nâng cấp các trạm đăng kiểm hoặc sử dụng xe kiểm định lưu động.

- Xây dựng trung tâm thử nghiệm an toàn xe cơ giới hiện đại.

- Đẩy mạnh công tác quản lý phương tiện cơ giới đường bộ, tiếp tục thực hiện việc thay thế xe công nông, xe lôi máy, xe cơ giới ba bánh, xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông.

- Quy định niên hạn sử dụng đối với tất cả các loại phương tiện cơ giới đường bộ.

- Đầu tư phương tiện giao thông công cộng đáp ứng nhu cầu tiếp cận giao thông cho người khuyết tật.

- Tiếp tục thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe góp phần giảm thiểu tai nạn và ùn tắc giao thông", trong đó chú trọng nghiên cứu xây dựng các giáo trình đào tạo phù hợp với đồng bào vùng sâu, vùng xa và người khuyết tật.

6. Cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế tai nạn giao thông đường bộ

- Xây dựng và triển khai quy hoạch các trạm cứu hộ, cứu nạn giao thông trên các tuyến quốc lộ và các trạm cấp cứu tai nạn giao thông trên các quốc lộ.

- Triển khai đề án "Tổ chức cấp cứu tai nạn giao thông trên mạng đường bộ cao tốc".

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác cứu hộ giao thông.

IV. GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ 2013 - 2015

Nhằm đạt được những mục tiêu của Chiến lược, trong giai đoạn 2013 - 2015 cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ mang tính đột phá như sau:

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp tại Chỉ thị 18-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông;

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm và sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

- Thực hiện nếp sống "Văn hóa giao thông" gắn với thực hiện thường xuyên "Năm an toàn giao thông", "Tháng an toàn giao thông" và "Tuần an toàn giao thông" theo các chuyên đề cụ thể để tăng cường sự hiểu biết và ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông của toàn dân;

- Xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình an toàn giao thông cụ thể tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Đẩy nhanh việc nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A, lắp đặt giải phân cách tránh xung đột đối đầu và xây dựng làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy. Cơ bản hoàn thành toàn tuyến vào năm 2016;

- Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm công tác cưỡng chế của lực lượng thực thi công vụ với một số giải pháp trọng tâm như: Nâng cao chất lượng xử phạt, huy động các nguồn lực và tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng có thể tham gia cưỡng chế (cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông, cảnh sát cơ động, công an xã…);

- Xây dựng trung tâm điều khiển giao thông hiện đại tại các thành phố trực thuộc Trung ương; tăng cường xử phạt thông qua hình ảnh; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, chống tiêu cực trong các lực lượng thi hành công vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;

- Triển khai thực hiện Đề án "Kiểm soát tải trọng xe lưu thông trên đường bộ";

- Xây dựng và triển khai Đề án kiểm soát sử dụng ma túy và chất có cồn đối với người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông;

- Đẩy mạnh công tác phân luồng giao thông, phân làn phương tiện tham gia giao thông trên các quốc lộ trọng điểm, tại Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các đô thị loại I.

V. NGUỒN KINH PHÍ

Huy động tối đa mọi nguồn lực, chú trọng nguồn nội lực, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế dưới nhiều hình thức đầu tư trong và ngoài nước bảo đảm đủ nguồn kinh phí cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông để thực hiện mục tiêu Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban An toàn giao thông quốc gia là cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chiến lược này.

2. Các Bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là đầu mối thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở nội dung của Chiến lược, có trách nhiệm cụ thể hóa các nội dung bằng các kế hoạch, chương trình hành động ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

3. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bảo đảm nguồn lực thực hiện Chiến lược.

4. Lộ trình thực hiện theo các giai đoạn từ 2012 - 2020 và 2021 - 2030 (chi tiết tại Phụ lục I).

5. Chương trình, dự án đầu tư theo các giai đoạn 2012 - 2015 và 2016 - 2020 (chi tiết tại Phụ lục II).

6. Trong quá trình thực hiện Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, Ủy ban An toàn giao thông quốc gia và các Bộ, ngành liên quan thường xuyên rà soát, cập nhật các nội dung phát sinh để tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

Phụ lục I

LỘ TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2012 - 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1586/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung	Lộ trình thực hiện	
		2012 - 2020	2021 - 2030
I	**GIÁO DỤC VÀ TUYÊN TRUYỀN VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**		
1	Thực hiện "Năm an toàn giao thông", "Tháng an toàn giao thông" và "Tuần an toàn giao thông" theo các chủ đề cụ thể		
2	Giáo dục ý thức, phẩm chất của lực lượng thực thi pháp luật về trật tự, an toàn giao thông		
3	Xây dựng và triển khai đề án kiểm soát sử dụng ma túy và chất có cồn đối với người lái xe khi tham gia giao thông		
4	Xây dựng hành vi văn hóa giao thông		
5	Tiến hành phổ biến tuyên truyền về văn hóa giao thông bằng nhiều hình thức kết hợp		
6	Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy pháp luật về an toàn giao thông trong trường học		
7	Đưa chương trình giảng dạy an toàn giao thông vào các trường sư phạm		
8	Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên		
II	**THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH**		
1	Nâng cao năng lực cho Ủy ban An toàn giao thông quốc gia; các cơ quan quản lý Nhà nước về an toàn giao thông từ Trung ương đến địa phương		
2	Tăng cường năng lực cho các Ban An toàn giao thông tỉnh, thành phố		
3	Hoàn thiện các cơ chế chính sách về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ		
4	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu và cơ chế chia sẻ dữ liệu an toàn giao thông		

TT	Nội dung	Lộ trình thực hiện	
		2012 - 2020	2021 - 2030
5	Thiết lập Trung tâm thông tin dữ liệu an toàn giao thông đường bộ quốc gia		
6	Phát triển nguồn nhân lực cho công tác bảo đảm an toàn giao thông.		
III	**KẾT CẤU HẠ TẦNG VÀ TỔ CHỨC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**		
1	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A		
2	Đầu tư cải tạo nâng cấp điều kiện an toàn giao thông của kết cấu hạ tầng giao thông theo chương trình đánh giá an toàn giao thông đường bộ quốc tế: QL5, QL3, QL9, QL10, QL18, QL19, QL20		
	Các tuyến quốc lộ khác		
3	Xây dựng các tuyến tránh đô thị		
4	Xây dựng các tuyến đường trên cao, hướng tâm, vành đai tại các thành phố lớn như Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh		
5	Phát triển hệ thống vận tải công cộng từng bước hạn chế phương tiện cá nhân tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		
6	Phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt và ưu tiên đầu tư phát triển phương tiện vận tải đô thị khối lượng lớn tại Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh		
7	Tổ chức làn đường dành riêng cho xe gắn máy, xây dựng hệ thống cầu vượt nhẹ bằng thép cho xe gắn máy và xe có tải trọng nhẹ; xây dựng cầu vượt, hầm chui cho người đi bộ tại đô thị loại I trở lên		
8	Thiết kế phân làn đường dành riêng cho xe môtô, xe gắn máy khi lập dự án nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới các tuyến đường bộ, tuyến tránh đô thị		
9	Xây dựng trung tâm điều khiển giao thông hiện đại tại các thành phố trực thuộc Trung ương		
10	Xây dựng hệ thống trạm dừng nghỉ đường dài trên các quốc lộ		

TT	Nội dung	Lộ trình thực hiện	
		2012 - 2020	2021 - 2030
11	Xây dựng các bãi đỗ xe ngầm, bãi đỗ xe cao tầng trong khu vực nội đô		
12	Ứng dụng hệ thống giao thông thông minh (ITS) trên đường cao tốc và các quốc lộ trọng yếu		
13	Xây dựng hệ thống giao thông tiếp cận cho người khuyết tật, người già và trẻ em tại các đô thị loại II trở lên		
14	Cải tạo, xóa bỏ điểm đen tai nạn giao thông		
15	Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức quản lý, bảo trì đường bộ		
16	Lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông đường bộ và chống tái lấn chiếm.		
17	Xây dựng hệ thống đường gom, đường nhánh, hạn chế đấu nối vào quốc lộ và tiến tới xóa bỏ các đường ngang trái phép		
18	Biển báo giao thông phải đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế và khu vực		
19	Nâng cấp, cải tạo nâng cao điều kiện an toàn cho giao thông đường bộ khu vực miền núi và nông thôn		
20	Rà soát, điều chỉnh tốc độ phương tiện cơ giới đường bộ		
IV	**CƯỠNG CHẾ THI HÀNH LUẬT**		
1	Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm công tác cưỡng chế của lực lượng thực thi công vụ		
2	Bảo đảm phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm		
3	Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát giao thông với các lực lượng khác		
4	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống giám sát giao thông, cưỡng chế và xử phạt bằng hình ảnh		
	Kiểm tra, giám sát việc thực thi công tác cưỡng chế đối với lực lượng thi hành công vụ		

TT	Nội dung	Lộ trình thực hiện	
		2012 - 2020	2021 - 2030
5	Triển khai thực hiện đề án kiểm soát tải trọng xe lưu thông trên đường bộ		
6	Từng bước hiện đại hóa phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm		
V	**PHƯƠNG TIỆN VÀ NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**		
1	Thực hiện đề án nâng cao chất lượng công tác đăng kiểm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông và ô nhiễm môi trường		
2	Thực hiện kiểm soát an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe môtô, xe gắn máy đang lưu hành		
3	Xây dựng trung tâm thử nghiệm an toàn xe cơ giới hiện đại		
4	Thay thế xe công nông, xe lôi máy, xe cơ giới ba bánh, xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông		
5	Quy định niên hạn sử dụng đối với tất cả các loại phương tiện cơ giới đường bộ		
6	Đầu tư phương tiện giao thông công cộng đáp ứng nhu cầu tiếp cận giao thông cho người khuyết tật		
7	Nghiên cứu các giáo trình đào tạo phù hợp với đồng bào vùng sâu, vùng xa và người khuyết tật		
VI	**CỨU HỘ, CỨU NẠN VÀ CẤP CỨU Y TẾ TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**		
1	Xây dựng và triển khai quy hoạch các trạm cứu hộ, cứu nạn giao thông trên các tuyến quốc lộ và các trạm cấp cứu tai nạn giao thông trên các quốc lộ		
2	Tổ chức cấp cứu tai nạn giao thông trên mạng đường bộ cao tốc		
3	Xây dựng và thực hiện Đề án tổ chức cấp cứu tai nạn giao thông trên mạng đường bộ cao tốc		
4	Xã hội hóa công tác cứu hộ giao thông		

Phụ lục II

DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2012 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1586/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Chương trình, dự án	Giai đoạn	
		2012 - 2015	2016 - 2020
I	**GIÁO DỤC VÀ TUYÊN TRUYỀN VỀ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**		
1	Xây dựng và triển khai đề án kiểm soát sử dụng ma túy và chất có cồn đối với người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông		■
2	Nghiên cứu xây dựng hành vi văn hóa giao thông	■	
3	Chương trình phổ biến tuyên truyền về văn hóa an toàn giao thông bằng nhiều hình thức	■	■
4	Chương trình tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng	■	■
5	Chương trình tuyên truyền trong cộng đồng	■	■
6	Chương trình hoàn thiện tài liệu và giáo trình giảng dạy		■
7	Dự án tăng cường năng lực đào tạo giáo viên giảng dạy và cung cấp trang thiết bị giảng dạy về an toàn giao thông		■
II	**THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH**		
1	Dự án hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về an toàn giao thông		■
2	Dự án xây dựng Trung tâm thông tin dữ liệu an toàn giao thông đường bộ quốc gia		■
3	Chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực an toàn giao thông		■
III	**KẾT CẤU HẠ TẦNG VÀ TỔ CHỨC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**		
1	Dự án nâng cấp, cải tạo quốc lộ 1A	■	
2	Dự án cải tạo điều kiện an toàn giao trên các quốc lộ theo chương trình đánh giá an toàn giao đường bộ quốc tế: QL3, QL5, QL18, QL19, QL20	■	■

TT	Chương trình, dự án	Giai đoạn	
		2012 - 2015	2016 - 2020
3	Nghiên cứu xây dựng tiêu chuẩn thiết kế làn đường và công trình dành cho xe mô tô, xe gắn máy		
4	Dự án xây dựng, lắp đặt các công trình, trang thiết bị cho người đi bộ		
5	Dự án xóa bỏ các điểm giao cắt trái phép với đường sắt		
6	Dự án phân luồng và tổ chức giao thông tại các nút giao, xây dựng cầu vượt cho xe mô tô, xe gắn máy và ôtô con		
7	Dự án xây dựng các trạm dừng nghỉ trên mạng lưới quốc lộ		
8	Áp dụng hệ thống camera theo dõi giao thông, hệ thống thông tin cho lái xe ở thành phố lớn		
9	Xây dựng trung tâm điều khiển giao thông tại các thành phố trực thuộc Trung ương		
10	Chương trình hiện đại hóa hệ thống quản lý đường bộ, xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, định mức quản lý và bảo trì quốc lộ và đường cao tốc		
IV	**CƯỠNG CHẾ THI HÀNH LUẬT**		
1	Đề án nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm công tác cưỡng chế của lực lượng thực thi công vụ		
2	Xây dựng hệ thống giám sát giao thông, cưỡng chế và xử phạt vi phạm pháp luật về an toàn giao thông bằng hình ảnh		
3	Dự án cung cấp trang thiết bị cho lực lượng hỗ trợ công tác cưỡng chế		
4	Chương trình nghiên cứu xây dựng các phương pháp cưỡng chế mới, hiện đại ứng dụng công nghệ và trang thiết bị tiên tiến		
5	Dự án xây dựng các trạm kiểm soát tải trọng xe lưu thông trên các quốc lộ		

TT	Chương trình, dự án	Giai đoạn	
		2012 - 2015	2016 - 2020
V	**PHƯƠNG TIỆN VÀ NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**		
1	Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện các quy định pháp luật về đăng kiểm phương tiện		
2	Xây dựng và hoàn thiện các quy định pháp luật về kiểm soát an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe môtô, xe gắn máy đang lưu hành		
VI	**CỨU HỘ, CỨU NẠN VÀ CẤP CỨU Y TẾ TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**		
1	Quy hoạch các trạm cứu hộ, cứu nạn giao thông trên toàn quốc		
2	Quy hoạch các trạm cấp cứu tai nạn giao thông đường bộ		
3	Chương trình đào tạo các nguồn lực sơ cấp cứu ban đầu cho nhân viên y tế, lái xe, cảnh sát giao thông và người dân sống dọc tuyến đường		